

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN BIÊN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2019/HS-ST
Ngày 29-10-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN BIÊN, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Khắc Hòa;
2. Ông Phan Văn Thà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Hồng Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lê Đăng Kha - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Văn phòng khu phố 1, thị trấn Tân Biên, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 79/2019/TLST-HS ngày 24 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 83/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Truong P N, sinh năm 1972 tại Thành phố Hồ Chí Minh; HKTT: 137/26, Lê Văn Sĩ, phường 13, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú hiện nay: Khu phố 4, thị trấn B, huyện T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Thợ điện; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương S (đã chết) và bà Lê Thị T (đã chết); bị cáo có vợ là Lâm Thị H, một người con sinh năm 2007; tiền án: Không; tiền sự: Có 01 tiền sự: Tại Quyết định số 238/2017/QĐ-TA ngày 05/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Truong P N trong thời hạn 24 tháng, đến ngày 22/02/2019 đã chấp hành xong, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính; nhân thân: Tại bản án số 64/HSST ngày 28 và ngày 29/7/1995 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tuyên phạt Truong P N 18 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án, đã được xóa án tích; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 05/6/2019; đến ngày 14/6/2019 chuyển sang tạm giam cho đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Truong P N là người nghiện ma túy, để có ma túy sử dụng và có tiền tiêu xài cá nhân nên từ cuối tháng 4/2019, N đến khu vực ngã tư An Sương thuộc Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh mua ma túy của người tên Hùng (không rõ nhân thân, lai lịch) 02 lần với tổng số tiền 3.000.0000 đồng (Tháng 4/2019 mua ma túy với giá 900.000 đồng; sáng ngày 05/6/2019 mua ma túy với giá 2.100.000 đồng) đem về phòng trọ của N tại nhà trọ Sơn Ca, thuộc khu phố 3, thị trấn B, huyện T, tỉnh Tây Ninh chia thành nhiều bịch nhỏ đem bán cho các đối tượng trên địa bàn huyện T, tỉnh Tây Ninh cụ thể như sau:

- N bán trái phép chất ma túy cho Lâm Văn P, sinh năm 1990, ngụ khu phố 4, thị trấn B, huyện T, tỉnh Tây Ninh 05 lần với tổng số tiền 550.000 đồng, lần cuối vào ngày 05/6/2019, bán một bịch ma túy với giá 150.000 đồng tại nhà của P;

- N bán trái phép chất ma túy cho Lương Văn T, sinh năm 1994, ngụ ấp S, xã P, huyện T, tỉnh Tây Ninh 02 lần với tổng số tiền 250.000 đồng, lần cuối bán vào ngày 05/6/2019 tại nhà của P;

- N bán trái phép chất ma túy cho Lâm Văn T, sinh năm 1982, ngụ ấp T, xã L, huyện T, tỉnh Tây Ninh 03 lần, mỗi lần một bịch ma túy với giá từ 100.000 đồng đến 150.000 đồng;

- N bán trái phép chất ma túy cho Phạm Văn H, sinh năm 1980, ngụ khu phố 5, thị trấn B, huyện T, tỉnh Tây Ninh 02 lần với tổng số tiền 200.000 đồng.

Tất cả các lần bán trái phép chất ma túy do bị cáo Truong P N trực tiếp giao ma túy và thu tiền, địa điểm giao ma túy thuộc khu phố 3 và khu phố 4, thị trấn B, huyện T, tỉnh Tây Ninh.

Tại cơ quan điều tra, Truong P N đã khai nhận rõ toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

*** Vật chứng thu giữ:**

Bắt quả tang thu giữ trên người của Truong P N: 02 bịch ny lon hàn kín, bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng, tiến hành niêm phong, kí hiệu M1; Tiền Việt Nam: 150.000 đồng; 01 áo sơ mi dài tay màu đen, phía trước ngực trái có túi áo, trên túi áo có lô gô in chữ “n’gene”; 01 điện thoại Samsung galaxy S6 màu xanh lá cây, số Imei: 357569/06/020402/4 và 01 sim điện thoại số 0923387325 (không kiểm tra được số imel).

Khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Truong P N thu giữ: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 02 cây kéo bằng kim loại; 02 bình ga mini hiệu BLUESTAR; 04 bật lửa; 8 ống thủy tinh; 05 ống hút nhựa; 01 điện thoại di động màu xanh, nhãn hiệu BBV, số Imeil: 355198939102631; 01 điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu Philips, Imeil:

864271033923949; 01 điện thoại Nokia màu đỏ đen, số Imei: 358984765368256; 01 máy tính bản Samsung màu đen, bề màn hình không xác định được số Imei.

* Kết quả trưng cầu giám định ma túy:

Tại bản kết luận giám định số 819/KL-KTHS ngày 09/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 02 bìch nylon hàn kín (ký hiệu M1) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 4,0684 gam. Sau khi giám định, đối tượng M1 còn lại 3,7759 gam được niêm phong trong bì thư có chữ ký của giám định viên và trợ lý giám định và được hoàn lại.

* Kê biên tài sản: Bị cáo Truong P N không có tài sản riêng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên không tiến hành kê biên.

* Đối với người tên Hùng bán ma túy cho Truong P N do chưa xác định được nhân thân lai lịch nên chưa làm việc được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

* Đối với Lâm Văn P, Lâm Thị H, Phạm Văn H, Lương Văn T, Lâm Văn T2 có hành vi mua ma túy của Truong P N để sử dụng nên Công an huyện T quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Bản cáo trạng số 84/CT-VKSTB, ngày 24 tháng 9 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Truong P N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, khoản 2, Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Truong P N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ điểm b, khoản 2 Điều 251; các điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Truong P N từ 09 đến 10 năm tù.

Đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Truong P N.

Căn cứ các Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Truong P N thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh truy tố.

Bị cáo không nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 05/6/2019, tại nhà của Lâm Văn P, sinh năm 1990, ngụ khu phố 4, thị trấn B, huyện T, tỉnh Tây Ninh, Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh đã phát hiện Trương P N tàng trữ 02 bịch ma túy để trong túi áo phía trước bên trái, mục đích bán. Trong quá trình điều tra đã xác định được bị cáo Trương P N là người nghiện ma túy, để có ma túy sử dụng và có tiền tiêu xài cá nhân nên từ cuối tháng 4/2019 đến ngày 05/6/2019, bị cáo Trương P N một mình thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy 12 lần, với tổng tiền thu lợi bất chính 1.350.000 đồng, cụ thể: N bán Lâm Văn P 05 lần với tổng số tiền 550.000 đồng; Lương Văn T 02 lần với tổng số tiền 250.000 đồng; Lâm Văn T 03 lần với tổng tiền 350.000 đồng; Phạm Văn H 02 lần với tổng tiền 200.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Trương P N đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 251 Bộ luật Hình sự nên Bản cáo trạng số 84/CT-VKSTB, ngày 24 tháng 9 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Trương P N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, khoản 2, Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, ma túy là loại chất độc được gây nghiện nên Nhà nước độc quyền quản lý. Nghiêm cấm việc trồng, mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Đồng thời, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội làm ảnh hưởng đến sức khỏe và sự phát triển con người, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo Trương P N có một tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo có nhân thân xấu, tại bản án số 64/HSST ngày 28 và ngày 29/7/1995 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tuyên phạt Trương P N 18 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án, đã được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân, nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện ý thức xem thường pháp luật của bị cáo. Do đó, cần xử bị cáo mức án nghiêm khắc và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe và phòng ngừa các tội phạm về ma túy và để có điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời phục vụ cho công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[4] Tình tiết tăng nặng: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự thú ra những lần phạm tội trước đó. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo có nghề nghiệp nhưng thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Đối với người tên “Hùng” bán ma túy cho bị cáo Truong P N, do chưa xác định được nhân thân lai lịch nên chưa làm việc được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với Lâm Văn P, Lâm Thị H, Phạm Văn H, Lương Văn T, Lâm Văn T2 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an huyện Tân Biên quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ, đúng pháp luật.

[8] Xử lý vật chứng:

- Số lượng ma túy được hoàn lại sau giám định là 3,7759 (ba phẩy bảy bảy năm chín) gam ma túy loại Methamphetamine đựng trong 01 bì thư có chữ ký của giám định viên và trợ lý giám định và dấu tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, bên trong có 01 một bìch ny lon chứa tinh thể rắn màu trắng (kí hiệu M1); 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 02 cây kéo bằng kim loại; 02 bình ga mini hiệu BLUESTAR; 04 bật lửa; 8 ống thủy tinh; 05 ống hút nhựa; 01 áo sơ mi dài tay màu đen, phía trước ngực trái có túi áo, trên túi áo có lô gô in chữ “n’gene” là vật chứng của vụ án, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại Samsung galaxy S6 màu xanh lá cây, số Imei: 357569/06/020402/4 và 01 sim điện thoại số 0923387325 (không kiểm tra được số imel) của bị cáo Truong P N, bị cáo dùng làm công cụ, phương tiện sử dụng liên lạc bán trái phép chất ma túy; số tiền Việt Nam 150.000 đồng thu của bị cáo là tiền bị cáo thu lợi bất chính từ việc bán trái phép chất ma túy nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Số tiền 1.200.000 đồng bị cáo Truong P N có được từ việc bán trái phép chất ma túy, là tiền thu lợi bất chính, bị cáo đã tiêu xài hết nên cần truy tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Tài sản của bị cáo Truong P N không liên quan đến việc phạm tội, cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án, gồm: 01 điện thoại di động màu xanh, nhãn hiệu BBV, số Imei: 355198939102631; 01 điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu Philips, Imei: 864271033923949; 01 điện thoại Nokia màu đỏ đen, số Imei: 358984765368256; 01 máy tính bản Samsung màu đen, bề màn hình không xác định được số Imei.

Trường hợp người phải thi hành án không tự nguyện thi hành án thì Chấp hành viên xử lý tiền, tài sản đó để đảm bảo thi hành án theo quy định tại đoạn 2 khoản 1 Điều 126 của Luật Thi hành án dân sự;

Trường hợp người phải thi hành án đã tự nguyện thi hành án xong thì Thủ trưởng cơ quan thi hành án dân sự ra quyết định trả lại tiền, tài sản tạm giữ theo quy định tại đoạn 1 khoản 1 Điều 126 của Luật Thi hành án dân sự.

[8] Về án phí: Bị cáo Truong P N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại các Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Truong P N 09 (chín) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ 05/6/2019.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ các Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Số lượng ma túy được hoàn lại sau giám định là 3,7759 (ba phẩy bảy bảy năm chín) gam ma túy loại Methamphetamine đựng trong 01 bì thư có chữ ký của giám định viên và trợ lý giám định và dấu tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, bên trong có 01 một bìch ny lon chứa tinh thể rắn màu trắng (kí hiệu M1);

+ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy;

+ 02 cây kéo bằng kim loại; 02 bình ga mini hiệu BLUESTAR; 04 bật lửa; 8 ống thủy tinh; 05 ống hút nhựa; 01 áo sơ mi dài tay màu đen, phía trước ngực trái có túi áo, trên túi áo có lô gô in chữ “n’gene”

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung galaxy S6 màu xanh lá cây, số Imei: 357569/06/020402/4 và 01 sim điện thoại số 0923387325 của bị cáo Truong P N;

+ Số tiền Việt Nam 150.000 đồng thu giữ khi bắt bị cáo Truong P N;

+ Truy tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 1.200.000 đồng của bị cáo Truong P N.

- Tạm giữ các tài sản sau đây của bị cáo Truong P N để đảm bảo thi hành án, gồm:

+ 01 điện thoại di động màu xanh, nhãn hiệu BBV, số Imeil: 355198939102631; 01 điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu Philips, Imeil: 864271033923949;

+ 01 điện thoại Nokia màu đỏ đen, số Imei: 358984765368256;

+ 01 máy tính bản Samsung màu đen, bề màn hình không xác định được số Imei.

Trường hợp người phải thi hành án không tự nguyện thi hành án thì Chấp hành viên xử lý tiền, tài sản đó để đảm bảo thi hành án theo quy định tại đoạn 2 khoản 1 Điều 126 của Luật Thi hành án dân sự;

Trường hợp người phải thi hành án đã tự nguyện thi hành án xong thì Thủ trưởng cơ quan thi hành án dân sự ra quyết định trả lại tiền, tài sản tạm giữ theo quy định tại đoạn 1 khoản 1 Điều 126 của Luật Thi hành án dân sự.

(Vật chứng có đặc điểm chi tiết theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 04/10/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh).

3. Về án phí:

Căn cứ các Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trương P N phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV và THA TAT;
- Sở tư pháp TN;
- VKSND huyện Tân Biên;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Biên;
- Đội điều tra công an huyện Tân Biên;
- Nhà tạm giữ công an huyện Tân Biên;
- Văn phòng công an huyện Tân Biên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu THAHS;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

